



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 120962

VEWL.#: _____

I-171#: Y (NO)

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN SOT
Last Middle First

Current Address: 3 HUỖNH MÃN ĐẠT, QUẬN BÌNH THẠNH, T.P. HỒ CHÍ MINH, VN

Date of Birth: 02/25/25 Place of Birth: VIỆT NAM

Previous Occupation (before 1975) Central Intelligence Organization
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/15/75 To 02/13/88
Years: 12 Months: 7 Days: 28

3. SPONSOR'S NAME: KIM-HOA THI LE
Name

/ Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>KIM-HOA THI LE,</u>	<u>Daughter</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ VĂN SỚT
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Huỳnh Thị Lan	6/18/27	Wife
Lê Thị Kim Lê	9/02/62	Daughter
Lê Thị Kim Hồng	8/19/64	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV#: 120962

VEWL.#:

I-171#: Y (NO)

EXIT VISA#:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN SOT
Last Middle First

Current Address: 3 HUỖNH MÃN ĐẠT, QUẬN BÌNH THẠNH, T.P. HỒ CHÍ MINH, VN

Date of Birth: 02/25/25 Place of Birth: VIỆT NAM

Previous Occupation (before 1975) Central Intelligence Organization
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 6/15/75 To 02/13/88
Years: 12 Months: 7 Days: 28

3. SPONSOR'S NAME: KIM-HOA THI LE
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>KIM-HOA THI LE, 20244 Blythe St., Canoga Park,</u> <u>CA 91306, (818) 887-3640</u>	<u>Daughter</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÊ VĂN SỚT
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Huỳnh Thị Lan	6/18/27	Wife
Lê Thị Kim Lê	9/02/62	Daughter
Lê Thị Kim Hồng	8/19/64	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VĂN SỐT
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
DATE, PLACE OF BIRTH : 02 25 1925
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____
MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh):
ADDRESS IN VIETNAM : Số 3 Huỳnh Mãn Đạt, Quận Bình Thạnh,
(Dia chi tai Viet-Nam) T.P. Hồ Chí Minh, Việt Nam
POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 6/15/75 To (Den): 02/13/88
PLACE OF RE-EDUCATION: Hà Nam Ninh
CAMP (Trai tu)
PROFESSION (Nghe nghiep): No
EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): No
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Central Intelligence
organization, degree 15 Date (nam): 1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓
IV Number (So ho so): 120962
No (Khong): _____
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguai di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tie
MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): _____
As above
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguai Bao tro):
KIM-HOA THI LE
U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): ✓ No (Khong): _____
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Daughter
NAME & SIGNATURE: Kim-Hoa Thi Le
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguai dien don nay) _____
DATE: 12/07/89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN SOT
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Huỳnh Thị Lan	6/18/27	Wife
Lê Thị Kim Lê	9/02/62	daughter
Lê Thị Kim Hồng	8/19/64	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LE VAN SOT
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 02 25 1925
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): ✓
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : Số 3 Huyện Mãn Đạt, Quận Bình Thạnh,
(Dia chi tai Viet-Nam) T.P. Hồ Chí Minh, Việt Nam

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ✓ No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 6/15/75 To (Den): 02/13/88

PLACE OF RE-EDUCATION: Hà Nam Ninh
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): No

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): No

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): _____

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Central Intelligence
Organization, degree 15 Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ✓ No (Khong): _____
IV Number (So ho so): 120962

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 3
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): _____
As above

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro): _____
Kim-Hoa THI LE

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ✓ No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Daughter

NAME & SIGNATURE: Kim-Hoa Thi Le

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____

DATE: 10/07/89
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LE VAN SOT
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Huyth Thi Lan	6/18/27	Wife
Le Thi Kim Le	9/02/62	Daughter
Le Thi Kim Hong	8/9/64	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646

659-6647

Số USCC# 752/6Số ODP-Bangkok-IV# _____
(nếu biết)

Mẫu Mới - Form A

ĐƠN XIN ĐOÀN, TỤ GIA-ĐÌNH
(Thân Nhân Ở Việt-Nam)Tên Người Đứng Đơn ở Hoa Kỳ: TRẦN KIM HOA (LÊ-THỊ-KIM-HOA)

Địa Chỉ:

Tuổi của Người Đứng Đơn: 19-5-1957 Nơi Sinh: VIỆT-NAMNgày Người Đứng Đơn tới Hoa Kỳ: 24-2-82Tổ đầu tới: MALAYSIA PULAU PIDONG

(Nước nào)

(Trại Tỵ-Nạn Nào)

Số, "Alien Registration" (Ghi trên Mẫu I-94 hoặc Thẻ Xanh): A-

Số Chứng-Chỉ Nhập-Tích Mỹ (Nếu có): _____

Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đơn: _____

Xin đánh dấu /X/☐ Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân)☒ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thích: Dù đã có làm đơn Mẫu I-130, ☐ Công-dân Hoa-Kỳ
cũng xin điền mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi làm đơn này để xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện
còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi, (Tôi chấp nhận để
tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như
Cao-Ủy- Tỵ-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc
trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam).

XIN ĐIỀN CẢ BẢN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỦ KÝ (trên bản tiếng Anh)

TÊN THÂN NHÂN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia- Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mỗi Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
LÊ-VĂN-SỐT	25-2-25/VN	Ba	3 HUỖNH MÃN ĐẠT
HUỖNH-THỊ-LAN	18-6-27/V.N	Má	THỊ NGHE, T/P HỒ
LÊ THỊ KIM LÊ	2-9-62/V.N	em	CHÍ MINH, VIET NAM
LÊ THỊ KIM HỒNG	19-8-64/V.N	em	

Người làm đơn ký tên: Lê Thị Kim Hoa Ngày làm đơn: _____



108931

NATIONAL OFFICE

USCC Reference No. 75216

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

ODP-IV No. 120962 (If Known)

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

(202) 659-6646/6647 IMMIGRATION AND CITIZENSHIP DEPARTMENT OF THE CATHOLIC WELFARE BUREAU

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (VIETNAM)

AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP

ARCHDIOCESE OF LOS ANGELES

9th STREET, LOS ANGELES, CALIF.

P.O. BOX 15095

Your Name: Mr/Mrs/Miss TRAN KIM HOA (LE THI KIM HOA) Phone (home) (Family) (Middle) (Given) (work)

* Your Address

Number Street County/City State Zip

Date of Birth: MAY 19 1957 Place of Birth: VIET NAM

Date of Entry to U.S. 2-24-82 From (country or camp): MALAYSIA

My Alien Registration Number is (If Applicable) A 241 84544

Legal Status: Parolee Permanent Resident Alien X U.S. Citizen

My Naturalization Certificate Number is (If Applicable)

I am filing this Affidavit for the following relatives still in Vietnam to come to the United States, under the ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP). I include a copy of my I-94 (both sides) I-151 (Permanent Resident Alien Card).

Table with 5 columns: Name, Sex, Date/Place of Birth, Relation to you, Address in Vietnam. Rows include LE VAN SOT, HUYNH THI LAN, LE THI KIM LE, LE THI KIM HONG.

I swear that the information in this statement is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States

Le thi kim hoa Your Signature

Subscribed and sworn to before me this 26th day of SEPT, 1984



Signature of Notary Public

My commission expires: DEC. 19. 86

* Any change of address should be reported immediately to USCC National Office and the local USCC Diocesan Resettlement Office.

IMMIGRATION AND CITIZENSHIP DEPARTMENT OF THE CATHOLIC WELFARE BUREAU ARCHDIOCESE OF LOS ANGELES 1400 W. 9th STREET, LOS ANGELES, CALIF.

USCC FORM A (revised 12/83)

P.O. BOX 15095

00578/LB/nh

Los Angeles, ngày 14-8-89

Kính gửi Bà Khúc Minh Thở:

Cháu tên là Lê Thị Kim-Hoa. Cháu được biết Bà vận động và giúp cho những tù nhân chính trị Việt Nam được đoàn tụ với thân nhân ở bên Mỹ. Thân phụ cháu bị chính quyền cộng sản Việt Nam bắt năm 1975 về tội chính trị và tha năm 1988. Cháu muốn nhờ Bà giúp đỡ và can thiệp cho thân phụ của cháu cùng gia đình được sang đoàn tụ với cháu ở bên Mỹ. Cháu đã nộp đơn ODP từ năm 1984 và số IV là 120962, nhưng đến nay hồ sơ vẫn không có tiến triển gì khả quan cả.

Cháu đính kèm thờ này bản sao và bản dịch tiếng Anh tờ giấy ra trại của thân phụ cháu. Cháu rất mong Bà giúp đỡ cho gia đình của cháu. Địa chỉ liên lạc của cháu như sau:

Lê Thị Kim-Hoa

Địa chỉ của gia đình cháu ở Việt Nam là:

Lê Văn Sốt (thân phụ của cháu)

Số 3 Huỳnh Mãn Đạt

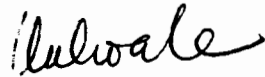
Phường 19, Quận Bình Thạnh

Thành Phố Hồ Chí Minh

Việt Nam

Cháu thành thật cảm ơn sự giúp đỡ quý báu của Bà và xin chúc Bà nhiều thành công trong việc đấu tranh và phục vụ cho cộng đồng.

Kính chào,



Lê Thị Kim-Hoa

Translation

Ministry of Interior
Camp Nam Ha
No 126 GRT

Socialist Republic of Vietnam
Independence Liberty Happiness

CERTIFICATE OF RELEASE

Considering the Circular 966-BCA/TT dated 05/31/61 of the Ministry of Interior.
Realizing the decision of releasing number 60 dated 02/04/88 of the Ministry of Interior.

Hereby confer the certificate of release to the following :

Full name LE VAN SOT
As known as
Secret name
Born in 1925
Place of birth Nghia binh
Residence before arrested 3 Huynh Man Dat P.4 Thanh My Tay, Binh thanh
Guilty of Intelligence agent, degree 16.
Arrested on 06/15/75
Sentence Concentration camp
according to Decision, Judgment
Penalty increased 4 times to 12 years
Now back home at 3 Huynh Man Dat P.4 Thanh my Tay
 Binh thanh, Hochiminh city

Observing for the period of reforming :

- Thought :: not yet having anything wrong.
- Labor : good job.
- Education : paticipating regularly and conscienciously.
- Regulation : not yet having big mistake.
 good reforming classification.

Index print of
Le Van Sot

February 13, 1988

The bearer,
Signed

Signed and sealed
By Colonel Luu V. Canh

Signature illegible

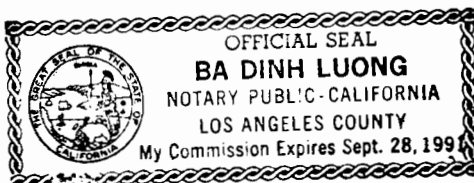
Back side : This is to verify that the concerned party has presented h
himself at local government 02/20/88
Signed and sealed Signature illegible

I, Tuyet T. Nguyen, hereby certify that I am competent to translate from Vietnamese into English and that the above is an accurate translation of the original document hereto attached.

S/ T. Thuy
I.I.S. 112 N. San Pedro #211
Los Angeles Ca 90012 Tel (213)687.0706

State of California) SS On this **AUG 02 1989**
County of Los Angeles) before me, the undersigned Notary
Public, personally appeared

Tuyet T. Nguyen, proved to me on the basis
satisfactory evidence to be the person whose
name is subscribed to the within instrument,
and acknowledged that she executed it.



Ba Dinh Luong
Notary's signature

Fr. Lê Thị Kim-Hoa

AUG 23 1989



To: Bà Khúc Minh Thảo

P.O. Box 5435

Arlington, VA 22205-0635

Cotes by lost

Trm 48 cu
10/12/89